|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Hợp đồng số: -VAS/VTT- /NHACCHODOANHNGHIEP/2019 | Mã kênh bán:…………………. |
| Mã khách hàng:………….. |  |

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ NHẠC CHỜ DOANH NGHIỆP**

(mẫu áp dụng cho đối tượng Thuê bao thanh toán cước dịch vụ)

Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ nhạc chờ (dưới đây gọi tắt là “Hợp đồng”) được ký kết ngày ……...tháng…… năm 2019 tại…………………………….giữa và bởi:

**BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ:**

|  |
| --- |
| **TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG VIETTEL - CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** |
| Giấy ĐKKD số | : | 0100109106-011  |
| Trụ sở chính | : | Số 01 Phố Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội. |
| Tài khoản số | : | 0514100066401 |
| Mở tại Ngân hàng | : | NHThương Mại Cổ phần Quân Đội - CN Điện Biên Phủ - Hà Nội. |
| Mã số thuế | : | 0100109106-011 |
| Người đại diện | : | **Bà Cao Thị Thu Huyền** | Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc |
| *(Theo giấy ủy quyền số: 283/GUQ-VTT-PC&CSVT ngày 01 tháng 12 năm 2018 )* (Sau đây gọi tắt là "**Bên** A") |

**BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ VIỄN THÔNG (Gọi tắt là “Bên B”)**

Tên Khách hàng/chủ Hợp đồng: Tên cơ quan/Tổ chức (viết hoa):……………………........

………………………………………………………………………………………………..

Người đại diện: …………………….……………………………

Chức vụ: …….………………………… Ngày sinh: ……..….... Nam/nữ: …………………

Số CMND/Hộ chiếu:……………………..Nơi cấp:………….. Ngày cấp……./…./………..

Số hộ khẩu/Giấy tờ khác:……………… Nơi cấp…………… Ngày cấp……./……/………

Số Giấy Chứng nhận ĐKDN/Quyết định thành lập/Giấy phép thành lập:..……….………… Nơi cấp: …………….… Ngày cấp…../…./……

Địa chỉ (theo CMND/Giấy Chứng nhận ĐKDN/Quyết định thành lập/Giấy phép thành lập):

Số nhà……...Đường…………………………..Tổ……………… Phường/xã………………………. Quận/Huyện……………….… Tỉnh/TP…………………

Điện thoại …………………………Fax…………………..Email…………………………..

Mã số thuế: [ ]  [ ]  [ ]  [ ]  [ ]  [ ]  [ ]  [ ]  [ ]  [ ]

Bên A đồng ý cung cấp và Bên B đồng ý sử dụng dịch vụ nhạc chờ doanh nghiệp với mục đích truyền thông, quảng bá, giới thiệu doanh nghiệp thông qua bản nhạc chờ trên hệ thống dịch vụ Imuzik.

Số lượng mã nhạc chờ và phí cung cấp dịch vụ *(đã bao gồm thuế VAT)* như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Đơn giá (VNĐ)** | **Số lượng** | **Thành tiền (VNĐ)** |
| Phí khởi tạo |  550.000  |   |   |
| Phí thu âm bài hát |  500.000  |   |   |
| Thành tiền |   |   |   |
| Số tiền bằng chữ |

Hình thức cài đặt dịch vụ nhạc chờ: Bên A cài đặt Bên B cài đặt

*Ghi chú: Trường hợp Bên A cài đặt dịch vụ thì Bên B phải gửi Phiếu yêu cầu cài đặt dịch vụ kèm theo danh sách chi tiết thuê bao.*

Sau khi Bên B đã đọc kỹ bản Điều khoản chung, Hai Bên thống nhất:

1. Điều khoản chung là một phần không tách rời của Hợp đồng. Các Bên cam kết tuân thủ Điều khoản chung và mọi thay đổi nội dung Hợp đồng sẽ được quy định trong các Phiếu yêu cầu kèm theo Hợp đồng (*Điều khoản chung được cung cấp cho Bên B tại Phụ lục 01*).
2. Bên A cam kết cung cấp dịch vụ nhạc chờ (dưới đây gọi tắt là “Dịch vụ”) cho Bên B theo thỏa thuận trong Hợp đồng. Thời gian bắt đầu tính cước Dịch vụ của Bên B là ngày Bên A cài đặt Dịch vụ cho Bên B.
3. Bên B cam kết thanh toán cước Dịch vụ phát sinh theo quy định của Bên A. (Thuê bao trả trước: trừ trực tiếp vào tài khoản gốc. Thuê bao trả sau: Trừ vào hóa đơn cước dịch vụ di động hàng tháng). Trường hợp thuê bao không đủ tiền trừ cước/chậm/không thanh toán cước, Bên A có quyền tạm ngừng cung cấp Dịch vụ theo quy định tại Điều khoản chung.
4. Kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực, nếu Bên B tạm ngừng sử dụng Dịch vụ, chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn sử dụng Dịch vụ Bên B đã cam kết, Bên B sẽ không được hoàn lại phí đã nộp ban đầu và theo thỏa thuận đã thống nhất với Bên A;

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | **ĐẠI DIỆN BÊN B***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu )* |

**PHỤ LỤC 01: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

**Điều 1: Trách nhiệm của Bên A**

1. Bên A có trách nhiệm cung cấp dịch vụ cho Bên B khi Bên B đã thanh toán đầy đủ các khoản phí, cước theo thỏa thuận tại Hợp đồng.
2. Bên A thực hiện ghi âm bài hát nhạc chờ (nếu doanh nghiệp yêu cầu) trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký hợp đồng và gửi yêu cầu ghi âm nhạc chờ.
3. Bên A thực hiện kiểm duyệt file ghi âm nhạc chờ và tạo mã nhạc chờ trên hệ thống dịch vụ trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được file ghi âm nhạc chờ đúng định dạng và thông số theo quy định của dịch vụ.
4. Trường hợp Bên A cài đặt dịch vụ: Thực hiện cài đặt dịch vụ trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày mã nhạc chờ doanh nghiệp được tạo trên hệ thống.
5. Trường hợp Bên B tự cài đặt dịch vụ: Bên A cung cấp mã nhạc chờ và hướng dẫn cài đặt cho Bên B.
6. Thông báo bằng văn bản cho Bên B biết những thay đổi (nếu có) về cước dịch vụ trong quá trình thực hiện Hợp đồng. Thời gian thông báo về những thay đổi (nếu có) là 03 (ba) ngày trước khi áp dụng chính sách mới.
7. Đảm bảo chất lượng và duy trì dịch vụ hoạt động ổn định 24h/24h. Khi có sự cố xảy ra, Bên A sẽ thông báo cho Bên B biết theo đầu mối tại hợp đồng này và Hai Bên phối hợp xử lý sự cố (nếu cần).
8. Thực hiện các nghĩa vụ khác quy định tại Hợp đồng.

**Điều 2: Trách nhiệm của Bên B**

1. Sử dụng Dịch vụ theo đúng các điều khoản thỏa thuận trong Hợp đồng và các quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông và Pháp luật Việt Nam;
2. Chịu mọi trách nhiệm liên quan tới bản quyền bài hát nhạc chờ và các trách nhiệm liên quan bao gồm nhưng không giới hạn trách nhiệm giải quyết các khiếu nại, yêu cầu của Bên thứ ba liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ và bất kỳ khiếu nại nào khác đối với nội dung thông tin được cung cấp qua hệ thống Dịch vụ; bồi thường thiệt hại cho Bên A và/hoặc Bên thứ ba (nếu có) do các hành vi vi phạm của mình gây ra.
3. Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung bài hát nhạc chờ, đảm bảo: nội dung bài hát không trái với thuần phong mỹ tục, văn hóa Việt Nam; không có nội dung sex; không mang tính cá cược, đỏ đen; không gây xung đột lợi ích thương hiệu và đảm bảo các quy định khác của Pháp luật.
4. Trường hợp phát sinh khiếu nại liên quan đến việc thuê bao được cài đặt Dịch vụ không phải là cán bộ nhân viên của Bên B (đối tượng phản ánh chứng minh được không phải là cán bộ, nhân viên của Bên B) thì Bên A thực hiện hủy dịch vụ cho thuê bao khiếu nại, Bên B có trách nhiệm phối hợp với Bên A để giải quyết, đồng thời chịu bồi thường khoản phí cho Bên A là: 2.000.000 đồng/phản ánh và bồi thường các khoản tổn thất khác cho Bên A liên quan đến các khiếu nại này.
5. File ghi âm gửi sang Bên A phải đảm bảo đúng định dạng và thông số sau:
* Channel: mono
* Định dạng file: .WAV
* Bit Depth: 8 bit
* Sample rate: 8000 Hz
* Thời lượng: 38 giây
* Dung lượng: nhỏ hơn 430kb
1. Bên B có trách nhiệm thông báo tới tất cả thuê bao được cài đặt nhạc chờ theo danh sách biết trước khi Bên A thực hiện cài đặt (trường hợp yêu cầu Bên A cài đặt dịch vụ). Bên B cam kết các thuê bao của doanh nghiệp chấp thuận và đồng ý về việc được cài đặt dịch vụ và bài hát nhạc chờ doanh nghiệp.
2. Có trách nhiệm thanh toán theo đúng và đủ giá trị Hợp đồng với Bên A theo quy định tại Hợp đồng và chịu mọi chi phí (chuyển tiền, phí ngân hàng và các phí liên quan) phát sinh khi thanh toán cước để đảm bảo Bên A nhận được đủ số tiền theo Hợp đồng.
3. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng, các Phụ lục đính kèm Hợp đồng và các quy chế, chính sách liên quan của Bên A.

**Điều 3: Quy định Thanh toán dịch vụ**

Bên B thanh toán cho Bên A bằng hình thức chuyển khoản:

Trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký kết Hợp đồng, Bên B có trách nhiệm thanh toán cho Bên A số tiền quy định tại Hợp đồng theo thông tin tài khoản như sau:

* Tên Chủ tài khoản: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội

Số tài khoản: 12010006501116

Mở tại: Sở Giao dịch I - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

*Hoặc:*

* Tên Chủ tài khoản: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội

Số tài khoản: 0514100066401

Mở tại: Ngân hàng TMCP Quân đội– Chi nhánh Điện Biên Phủ - Hà nội

**Điều 4: Sửa đổi, tạm ngừng thực hiện và chấm dứt Hợp đồng**

* 1. Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào đối với Hợp đồng này sẽ chỉ có hiệu lực khi được lập thành Phụ lục và được người có thẩm quyền của Hai Bên ký.
	2. Hợp Đồng này sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau:
1. Cả hai bên đồng ý chấm dứt Hợp Đồng này; hoặc
2. Một trong Hai Bên giải thể hoặc bị đình chỉ hoạt động, hoặc
3. Một trong Hai Bên vi phạm các nội dung được quy định tại Hơp đồng và phụ lục.

**Điều 5: Giải quyết tranh chấp**

 Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng sẽ được giải quyết thông qua thương lượng giữa các bên. Nếu tranh chấp không thể giải quyết thông qua thương lượng, các bên có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Điều 6: Thời hạn và hiệu lực của Hợp đồng**

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi Bên B không còn nhu cầu sử dụng dịch vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng, trong trường hợp này Bên B phải gửi văn bản thông báo cho Bên A trước 30 (ba mươi) ngày trước khi chấm dứt sử dụng dịch vụ và thông báo cho các thuê bao của Bên B tự hủy dịch vụ nếu không có nhu cầu.

**Điều 7: Thông tin hỗ trợ giải đáp thắc mắc, khiếu nại khách hàng**

**-** Trung tâm Chăm sóc Khách hàng Viettel

 Địa chỉ: Tòa nhà Resco 3B, 74 Phạm Văn Đồng, Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội.

 Điện thoại liên hệ: 18008098, 18008119

 Email: cskh@viettel.com.vn. Website: <http://vietteltelecom.vn>

- Bộ phận Chăm sóc khách hàng Viettel Tỉnh/Thành phố: …………. (Số điện thoại của phòng CSKH hoặc cửa hàng giao dịch tại Viettel Tỉnh/tp)

- Cửa hàng giao dịch của Viettel: …….. (Địa chỉ của Cửa hàng giao dịch tại Viettel Tỉnh/Tp)

**Điều 8: Các điều khoản khác**

* Các Phụ lục Hợp đồng là một phần không thể tách rời của Hợp đồng và có hiệu lực như Hợp đồng. Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng có thể sửa đổi, bổ sung theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc theo thỏa thuận giữa các bên. Việc sửa đổi, bổ sung phải được lập thành văn bản, có chữ ký của đại diện hợp pháp Các bên.
* Nếu các văn bản nêu trong phần căn cứ được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ thì các quy định liên quan trong Điều khoản chung cũng được thay đổi tương ứng.
* Thông tin tên Cơ quan/tổ chức và thông tin địa chỉ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập/Giấy phép thành lập dùng để in trên hóa đơn thanh toán cước đối với khách hàng là Cơ quan/tổ chức.
* Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký kết nêu ở phần đầu của Hợp đồng.
* Sau khi Bên B đã đọc và hiểu rõ nội dung Hợp đồng, hai bên cam kết thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các điều khoản trong Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng và tất cả các quy định pháp luật có liên quan.